

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~75557~~/CT-TTHT
V/v xác định ưu đãi thuế
TNDN sau quá trình điều chỉnh
GCN đầu tư.

Hà Nội, ngày 20 tháng 11 năm 2017

Kính gửi: Công ty TNHH Nippon Kouatsu Electric Việt Nam
(Đ/c: Lô K1, Khu công nghiệp Thăng Long – Xã Võng La, Huyện Đông Anh,
TP. Hà Nội - MST: 0102512871)

Trả lời công văn số 20170814/NKEVN đề ngày 14/8/2017 của Công ty TNHH Nippon Kouatsu Electric Việt Nam (sau đây gọi là Công ty) hỏi về chính sách thuế, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Điều 35 Nghị định số 164/2003/NĐ-CP ngày 22/12/2003 của Chính phủ quy định về thuế suất thuế TNDN ưu đãi đối với hợp tác xã và cơ sở kinh doanh mới thành lập từ dự án đầu tư, thời hạn áp dụng thuế suất thuế TNDN ưu đãi:

+ Tại Khoản 1 Điều 35 quy định về các mức thuế suất ưu đãi.

+ Tại Khoản 2 Điều 35 quy định về thời gian áp dụng mức thuế suất thuế TNDN ưu đãi:

“
b) Mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp 15% được áp dụng trong 12 năm, kể từ khi hợp tác xã và cơ sở kinh doanh mới thành lập từ dự án đầu tư bắt đầu hoạt động kinh doanh;
... ”

- Căn cứ Nghị định 152/2004/NĐ-CP ngày 06/08/2004 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 164/2003/NĐ-CP ngày 22/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định:

+ Tại Khoản 3 Điều 1 bổ sung thêm điểm e vào Khoản 1 Điều 35:

“ ...
Thuế suất 15% đối với cơ sở dịch vụ mới thành lập từ dự án đầu tư thực hiện trong Khu Chế xuất; cơ sở sản xuất mới thành lập từ dự án đầu tư thực hiện trong Khu Công nghiệp;
... ”

+ Tại Khoản 4 Điều 1 bổ sung thêm Khoản 13 vào Điều 36:

“13. Cơ sở kinh doanh mới thành lập từ dự án đầu tư thực hiện tại Khu Công nghiệp, Khu Chế xuất:... ”

b) Được miễn thuế 03 năm, kể từ khi có thu nhập chịu thuế và giảm 50% số thuế phải nộp cho 07 năm tiếp theo đối với cơ sở dịch vụ mới thành lập từ dự



án đầu tư thực hiện trong Khu Chế xuất, cơ sở sản xuất mới thành lập từ dự án đầu tư thực hiện trong Khu Công nghiệp;

...

- Căn cứ Khoản 2 Mục IV Thông tư 134/2007/TT-BCT ngày 23/11/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn về ưu đãi thuế đối với đầu tư mở rộng như sau:

“2. Cơ sở kinh doanh đang hoạt động có đầu tư lắp đặt dây chuyền sản xuất mới, mở rộng quy mô, đổi mới công nghệ, cải thiện môi trường sinh thái, nâng cao năng lực sản xuất miễn thuế, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp cho phần thu nhập tăng thêm do đầu tư mang lại ...”

- Căn cứ Khoản 3 và Khoản 4 Điều 18 Thông tư 123/2012/TT-BTC ngày 27/7/2012 của Bộ Tài chính quy định như sau:

“3. Việc ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo diện doanh nghiệp mới thành lập từ dự án đầu tư chỉ áp dụng đối với thu nhập từ hoạt động sản xuất kinh doanh đáp ứng điều kiện ưu đãi đầu tư ghi trong giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu của doanh nghiệp. Đối với doanh nghiệp đang hoạt động sản xuất kinh doanh nếu có sự thay đổi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh nhưng sự thay đổi đó không làm thay đổi việc đáp ứng các điều kiện ưu đãi thuế theo quy định thì doanh nghiệp tiếp tục được hưởng ưu đãi thuế cho thời gian còn lại. Doanh nghiệp đang hoạt động có thực hiện bổ sung ngành nghề kinh doanh, bổ sung quy mô hoạt động kinh doanh (đầu tư lắp đặt dây chuyền sản xuất mới, mở rộng quy mô...) thì thu nhập từ hoạt động kinh doanh của ngành nghề bổ sung, quy mô hoạt động bổ sung không thuộc diện ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp.

4. Trường hợp doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư tại địa bàn ưu đãi đầu tư được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo địa bàn ưu đãi đầu tư nếu có thu nhập từ hoạt động sản xuất kinh doanh tại địa bàn ưu đãi đầu tư và ngoài địa bàn ưu đãi đầu tư thì doanh nghiệp phải tính riêng thu nhập từ hoạt động sản xuất kinh doanh tại địa bàn ưu đãi đầu tư để được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp.”

- Căn cứ Khoản 6 Điều 18 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính quy định về ưu đãi đối với đầu tư mở rộng.

- Căn cứ Khoản 4 Điều 10 Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Điều a Khoản 6 Điều 18 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 5 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) như sau:

“6. Về đầu tư mở rộng

a) Doanh nghiệp có dự án đầu tư phát triển dự án đầu tư đang hoạt động như mở rộng quy mô sản xuất, nâng cao công suất, đổi mới công nghệ sản xuất (gọi chung là dự án đầu tư mở rộng) thuộc lĩnh vực hoặc địa bàn ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Nghị định số 218/2013/NĐ-CP (bao gồm cả khu kinh tế, khu công nghệ cao, khu công nghiệp trừ khu công nghiệp nằm trên địa bàn các quận nội thành của đô thị loại đặc biệt, đô thị loại I trực

thuộc trung ương và Khu công nghiệp nằm trên địa bàn các đô thị loại I trực thuộc tỉnh) nếu đáp ứng một trong ba tiêu chí quy định tại điểm này thì được lựa chọn hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo dự án đang hoạt động cho thời gian còn lại (bao gồm mức thuế suất, thời gian miễn giảm nếu có) hoặc được áp dụng thời gian miễn thuế, giảm thuế đối với phần thu nhập tăng thêm do đầu tư mở rộng mang lại (không được hưởng mức thuế suất ưu đãi) bằng với thời gian miễn thuế, giảm thuế áp dụng đối với dự án đầu tư mới trên cùng địa bàn hoặc lĩnh vực ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp. Trường hợp doanh nghiệp chọn hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo dự án đang hoạt động cho thời gian còn lại thì dự án đầu tư mở rộng đó phải thuộc lĩnh vực hoặc địa bàn ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Nghị định số 218/2013/NĐ-CP đồng thời cũng thuộc lĩnh vực hoặc địa bàn với dự án đang hoạt động.

Dự án đầu tư mở rộng quy định tại điểm này phải đáp ứng một trong các tiêu chí sau:

... ”.

- Căn cứ Điều 5 Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/8/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định số 100/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Quản lý thuế và sửa đổi một số điều tại các Thông tư về thuế quy định như sau:

"Điều 5. Bổ sung điểm a1 vào sau điểm a Khoản 6 Điều 18 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật thuế Thu nhập doanh nghiệp (đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 4 Điều 10 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính) như sau:

a1) Đối với giai đoạn từ năm 2009 đến năm 2013, doanh nghiệp trong quá trình sản xuất, kinh doanh mà sử dụng quỹ khấu hao cơ bản tài sản cố định của doanh nghiệp; sử dụng lợi nhuận sau thuế tái đầu tư; sử dụng vốn trong phạm vi vốn đầu tư đã đăng ký với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền để đầu tư bổ sung máy móc thiết bị thường xuyên và không tăng công suất sản xuất kinh doanh theo đề án kinh doanh đã đăng ký hoặc được phê duyệt thì không phải đầu tư mở rộng".

Trước thời điểm 01/01/2014, theo quy định của Luật thuế TNDN và các văn bản hướng dẫn thi hành thì đối tượng hưởng ưu đãi thuế TNDN là doanh nghiệp mới thành lập từ dự án đầu tư và doanh nghiệp có dự án đầu tư mở rộng đáp ứng các điều kiện ưu đãi thuế về lĩnh vực, địa bàn; Từ 01/01/2014 đối tượng được hưởng ưu đãi thuế là dự án đầu tư mới và dự án đầu tư mở rộng đáp ứng điều kiện ưu đãi thuế về lĩnh vực, địa bàn.

Căn cứ nội dung trình bày tại công văn hỏi và hồ sơ đơn vị cung cấp thì:

- Ngày 2/11/2007, Công ty được cấp Giấy chứng nhận đầu tư lần đầu do Ban quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội cấp để đăng ký thành lập

doanh nghiệp “Công ty TNHH Nippon Kouatsu Electric Việt Nam” và dự án đầu tư “Dự án nhà máy sản xuất các sản phẩm của hệ thống điện và các sản phẩm nhựa”;

- Ngày 30/09/2010, Công ty được cấp giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh thay đổi lần thứ 1 theo đó bổ sung ngành nghề kinh doanh (bổ sung sản xuất các linh kiện kim loại, sản xuất các linh kiện sử dụng cho các máy điện);

- Ngày 24/01/2013, Công ty bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh (ngành gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kim loại) theo Giấy chứng nhận đầu tư thay đổi lần thứ 4;

- Ngày 2/8/2017, Công ty bổ sung thêm mục tiêu của dự án “Thực hiện quyền xuất khẩu, thực hiện quyền nhập khẩu hàng hóa theo quy định của pháp luật” theo giấy chứng nhận đăng ký dự án đầu tư mã số dự án 4304733376 do Ban quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội cấp (Chứng nhận thay đổi lần thứ 6).

Căn cứ các quy định trên và hồ sơ đơn vị cung cấp, thì:

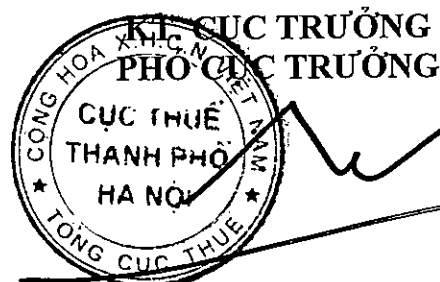
- Trường hợp trong quá trình hoạt động kinh doanh, Công ty đã bổ sung ngành nghề kinh doanh vào các năm 2010, 2013, 2017 qua các Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh mà không tăng vốn, không thực hiện hoạt động đầu tư mở rộng để tăng tài sản thì phần thu nhập từ các ngành nghề bổ sung không được hưởng ưu đãi về thuế TNDN.

- Đối với các mục tiêu dự án theo Giấy chứng nhận đầu tư lần đầu: theo Giấy chứng nhận đầu tư lần đầu thì Công ty được hưởng ưu đãi về thuế TNDN theo diện cơ sở sản xuất mới thành lập từ dự án đầu tư thực hiện trong Khu Công nghiệp, Công ty tiếp tục được áp dụng ưu đãi thuế TNDN cho đến hết thời gian hưởng ưu đãi theo Giấy chứng nhận đầu tư lần đầu đã được cấp.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời Công ty TNHH Nippon Kouatsu Electric Việt Nam được biết để thực hiện. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng KT1;
- Phòng Pháp chế;
- Lưu: VT, TTH(2). (6) 3)



Mai Sơn